

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ánh N, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn T, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh Trần Hoàng T, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn T, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ánh N, sinh năm 1994 và anh Trần Hoàng T, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Trong thời gian chung sống, vợ chồng anh T, chị N có 01 con chung tên là Trần Lê Hoàng T, sinh ngày 09/8/2019. Hiện nay cháu T đang ở với chị N. Khi ly hôn, anh T đồng ý giao cho chị N được quyền trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Trần Lê Hoàng T và anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Trần Lê Hoàng T mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2020 cho đến khi phát sinh thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên đương sự có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Hai bên đương sự không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Nguyên đơn chị Lê Thị Ánh N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân

sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về khoản cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0001402 ngày 18/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà
- UBND xã Hòa Kiến, TP. Hòa. (số 37/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Ngô Chịu